

Bản án số: 96/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 23 - 12 - 2024

V/v: "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Tấn Nghị;

Ông Nguyễn Hữu Thịnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 272/2024/TLST-HNGĐ ngày 25/10/2024 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 99/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 22/11/2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn P, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; nơi ĐKNKTT: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn:* Anh Đào Kim P, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

(Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn P, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

(Có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Nguyên đơn chị Nguyễn Thị M trình bày:**

- *Quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị M và anh Đào Kim P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã H vào năm 2018. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị M, anh P sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, có lúc anh P đánh chị M. Mâu thuẫn kéo dài, đã được gia đình hòa giải nhưng không đạt kết quả. Hai bên đã sống riêng từ tháng 12/2023, không ai còn quan tâm đến ai.

Chị M nhận thấy tình cảm đã thật sự không còn, không thể nào chung sống với anh P được nữa và trên thực tế hai bên đã tự bỏ mặc nhau từ lâu nên xin được ly hôn.

- *Về con chung*: Có 01 con chung tên là Đào Kim Q, sinh ngày 11/01/2019, hiện đang do chị M xin được nuôi dưỡng. Chị M yêu cầu tiếp tục nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản*: Không yêu cầu giải quyết tài sản.
Ngoài ra, chị M không yêu cầu gì khác.

***Bị đơn anh Đào Kim P** đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không có bản trình bày ý kiến, không đến Tòa nên không tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét ý kiến trình bày của đương sự. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn vắng mặt, có đơn xin vắng mặt; bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt. Áp dụng Điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị M, anh Đào Kim P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên vào ngày 15/6/2018 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Chị M khai trong quá trình chung sống, hai bên có mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, có lúc anh P đánh chị, hai bên đã tự sống riêng từ tháng 12/2023 đến nay, không ai còn quan tâm đến ai. Người làm chứng bà L xác nhận vợ chồng chị M, anh P có mâu thuẫn với nhau, gia đình hai bên có hòa giải nhưng không đạt kết quả, hai bên đã tự sống riêng, không ai còn quan tâm đến ai là sự thật.

Mặt khác, anh Đào Kim P đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa, không có ý kiến gì phản bác lại yêu cầu xin ly hôn của chị M.

Như vậy, đủ cơ sở xác định mâu thuẫn giữa chị M, anh H đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chấp nhận yêu cầu của chị M: Chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Đào Kim P.

[3] Về con chung: Có 01 con chung là Đào Kim Q, sinh ngày 11/01/2019, hiện đang do chị M xin được nuôi dưỡng.

Xét: Cháu Đào Kim Q do chị M nuôi dưỡng, đã quen sống cùng chị M nên để cháu Q phát triển tốt về thể chất lẫn tinh thần, cần chấp nhận yêu cầu của chị M: Giao chị M nuôi dưỡng con chung Đào Kim Q.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị M là công nhân, có sức khỏe, thu nhập ổn định, đủ khả năng nuôi con và chị M không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không buộc anh P phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên không xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị M phải chịu án phí về yêu cầu xin ly hôn: 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Đào Kim P.

2. Giao cho chị Nguyễn Thị M nuôi dưỡng con chung tên Đào Kim Q, sinh ngày 11/01/2019.

Anh Đào Kim P không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị M phải chịu: 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*). Số tiền này được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0001107 ngày 24/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên. Như vậy, chị Nguyễn Thị M đã nộp xong án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
 - VKSND H. Tây Hòa;
 - Cục THADS H. Tây Hòa;
 - UBND xã H
- (GDKKH số 57, ngày 15/6/2018);
- Các đương sự;
 - Lưu hồ sơ, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thanh Huệ

